

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17/5/2023

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Ngọc Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phùng Khắc Tuấn

2. Bà Phùng Thị Ngọc Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Doãn Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn, người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Trung T, sinh năm 1979

ĐKKHKT: Số 86 L, phường L, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu Q, sinh năm 1983

ĐKKHKT: B1.021, khu phố H, phường V, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đều có đơn xin xét xử vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, cũng như tại bản tự khai, nguyên đơn là anh Đinh Trung T trình bày: Anh kết hôn với chị Trần Thị Thu Q ngày 12/6/2007 có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không cải thiện được. Chị Q đã bỏ nhà đi vào thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương sinh sống. Vợ chồng anh ly thân từ đó đến nay. Sau nhiều năm xa cách thì chị không còn tình cảm với chị Q nữa. Vì vậy, anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Q.

Về con chung: Có 02 con chung là Đinh Quang Đ, sinh ngày 19/01/2008 và Đinh Tuấn A, sinh ngày 14/12/2009. Anh T có nguyện vọng nuôi con và không đề nghị chị Q cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình: Không có.

*Đối với chị Trần Thị Thu Q:* Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/4/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chị Q trình bày: Chị và anh Đinh Trung T kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống đến năm 2013 vì lý do mâu thuẫn rất trầm trọng nên cả hai thống nhất ly thân. Sau khi ly thân chị vào nhà mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Hiện nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị và anh T thuận tình ly hôn. Tuy nhiên, chị và anh T không có điều kiện để đi lại nên thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây để giải quyết vụ án ly hôn, người trực tiếp nuôi con khi ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Đinh Quang Đ, sinh ngày 19/01/2008 và Đinh Tuấn A, sinh ngày 14/12/2009. Anh T có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung, chị đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây thụ lý vụ án đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng dân sự: Giao thông báo thụ lý vụ án, lấy lời khai của đương sự, hòa giải, ủy thác và giao các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật. Đương sự thực hiện đúng quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử: Anh Đinh Trung T được ly hôn chị Trần Thị Thu Q. Về con chung: Có 02 con chung là Đinh Quang Đ, sinh ngày 19/01/2008 và Đinh Tuấn A, sinh ngày 14/12/2009. Giao anh T nuôi cả 02 con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Q cho đến khi các bên có yêu cầu mới. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Tranh chấp trong vụ án là tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Các đương sự thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội giải quyết vụ án ly hôn. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Chị Q có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử mở phiên tòa ngày 17/5/2023. Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Trung T và chị Trần Thị Thu Q kết hôn tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn và thủ tục về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Q là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng xác định là mâu thuẫn trầm trọng. Anh T và chị Q đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Do đó, tình cảm vợ chồng hai bên đều xác định không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T.

[3] Về con chung: Hai bên đều xác định có 02 con chung là Đinh Quang Đ, sinh ngày 19/01/2008 và Đinh Tuấn A, sinh ngày 14/12/2009. Anh T có nguyện vọng nuôi cả 02 con và không đề nghị chị Q cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy con chung đang ở với anh T, đang có cuộc sống và điều kiện học hành ổn định tại Sơn Tây. Chị Q cũng đồng ý để anh T nuôi cả 02 con chung. Do vậy, anh T tiếp tục nuôi cả 02 con chung để đảm bảo điều kiện học hành cho cháu. Anh T không đề nghị Tòa án cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị Q đều khai không có.

[5] Về công sức đóng góp: Anh T và chị Q đều khai không có.

[6] Về án phí: Anh Đinh Trung T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 97; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết.

**Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Trung T. Anh Đinh Trung T được ly hôn chị Trần Thị Thu Q.

2. Về con chung: có 02 con chung là Đinh Quang Đ, sinh ngày 19/01/2008 và Đinh Tuấn A, sinh ngày 14/12/2009. Giao anh T trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Q cho đến khi các bên có yêu cầu mới.

Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về công sức đóng góp, nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Anh Đinh Trung T phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh T đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0056657 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Đinh Trung T và chị Trần Thị Thu Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**\*Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TX. Sơn Tây;
- Các đương sự;
- UBND phường L;
- Chi cục THADS TX. Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lưu Ngọc Hưng**